

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2019/HS-ST
Ngày: 26-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hời

2. Ông Nguyễn Văn Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Minh Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/HSST ngày 15/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 10/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn N; giới tính: Nam; sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; con ông Phan Văn D (đã chết) và bà Nông Thị H; Có vợ: Trần Thị Ch và 02 con chung (Con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2018; có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người chứng kiến: Anh Dương Đình T, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 22/12/2018, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an thị trấn H, huyện Phú Bình làm nhiệm vụ tại tổ 4, thị trấn H, huyện Phú Bình thì phát hiện bắt quả tang tại khu vực Cổng bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình đối tượng Phan Văn N, sinh năm 1985 trú tại: xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra đối tượng đã tự giác giao nộp 03 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng tại túi quần bên trái phía trước và 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng tại túi quần bên phải phía sau (N khai là ma túy loại Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 187/KL-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Phan Văn N là chất ma túy, loại Heroine, có tổng trọng lượng 0,217 gam.

Tại Cơ quan điều tra Phan Văn N khai: N là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2015, nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2018, N một mình đi xe Bus từ nhà lên khu vực G, thành phố Thái Nguyên với mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực G, N gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm, N không biết tên tuổi, địa chỉ và mua của người này 04 gói ma túy với giá 400.000đ, trong đó có 03 gói được gói bằng giấy màu trắng và 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng. Bị cáo cho 03 gói được gói bằng giấy màu trắng vào túi quần bên trái phía trước đang mặc và 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng vào túi quần bên phải phía sau và đi về. Khi bị cáo đi về đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Bình và Công an thị trấn H kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn N khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSPB, ngày 15/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Phan Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa trong phần luận tội Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản cáo trạng số 41/CT-VKSPB, ngày 15/3/2019, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Phan Văn N từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy

vật chứng là ma túy còn lại sau giám định; Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo N đã có hành vi tàng trữ 0,217gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 41/CT-VKSPB, ngày 15/3/2019 của VKSND huyện Phú Bình truy tố Phan Văn N theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, không những ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[3] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện, qua xác minh lời khai tại phiên tòa không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên. Do bị cáo N không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đó nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự về tạm giam bị cáo; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí;

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2/ Về hình phạt: Xử phạt Phan Văn N 24(Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 22/12/2018.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Quyết định tạm giam các bị cáo Phan Văn N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,198gam Heroine được hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2019 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

4/Về án phí: Bị cáo Phan Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh